

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 9 - ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 15/2025/HS-ST
Ngày: 26-8-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 - ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Kim Hoa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Thanh Tâm

2. Ông Nguyễn Anh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Bích Ngọc là Thư ký Tòa án viên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 9 - Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Ngộ Không - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 8 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 9 - Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2025/TLST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2025/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Phương T, sinh năm 1983 tại Đồng Tháp; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ A, Ấp A, xã M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp (nay là xã M, tỉnh Đồng Tháp). Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không có; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông Nguyễn Chí H, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị K (đã chết); Chồng tên Lê Quốc N, sinh năm 1982; Con: 02 con, con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2015; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không có; Tạm giữ, Tạm giam: Không có; Bị cáo tại ngoại (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng: Ông Lê Quốc N, sinh năm 1982

Địa chỉ: Ấp A, xã M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp (nay là xã M, tỉnh Đồng Tháp (có mặt)).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Nguyễn Phương T bị Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 9 - Đồng Tháp truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Nhận được thông tin từ quần chúng nhân dân về việc Nguyễn Phương T sinh năm 1983 ngụ ấp A, xã M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp (nay là xã M, tỉnh Đồng Tháp) có hành vi buôn bán thuốc lá điều nhập lậu nên vào khoảng 08 giờ 50 phút ngày 20/01/2025, Công an tỉnh Đ phối hợp cùng Công an xã M kiểm tra và bắt quả tang bị cáo T đang tàng trữ tại cặp vách sau nhà của mình 1.670 bao thuốc lá điều nhập lậu được để trong 05 vỏ bao (03 vỏ bao thức ăn hiệu Long Thăng, 02 vỏ bao phân) gồm 290 bao thuốc lá hiệu Scott, 490 bao thuốc lá hiệu Hero, 890 bao thuốc lá hiệu Jet. Qua làm việc bị cáo T thừa nhận số lượng thuốc lá điều nhập lậu nêu trên mua từ một người thường gọi tên là “Chú H1” ở địa phận Hồng Ngự nhằm mục đích bán lấy lời tiêu xài. Ngoài ra bị cáo T còn thừa nhận trước ngày bị bắt quả tang (ngày không nhớ của tháng 01/2025) bị cáo có bán trái phép cho nhiều người ở địa phận Vĩnh Long, Trà Vinh số lượng 1.310 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu Hero, J, S thu được số tiền 22.917.000 đồng (trong đó thu lợi bất chính số tiền 917.000 đồng và đã trả cho “Chu Hai” số tiền 22.917.000 đồng), số lượng thuốc lá điều còn lại bị cáo cất giấu cặp vách sau nhà chưa kịp bán hết thì bị bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ:

+ 490 bao thuốc lá hiệu Hero, 890 bao thuốc lá hiệu Jet, 290 bao thuốc lá hiệu Scott.

+ 03 bao thức ăn hiệu Long Thăng, 02 bao phân (01 bao Đạm P, 01 bao Đ Cà Mau).

+ 01 tấm nilon màu xanh.

+ 01 thẻ nhớ nhãn hiệu DSS, 02 thẻ nhớ hiệu S1.

+ 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 12Pro; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 11.

Căn cứ công văn số 61/CVTĐ – 2025 ngày 12/5/2025 của H3 xác định 1.670 bao thuốc lá điều Hero, J, S tạm giữ nêu trên là thuốc lá điều nhập lậu.

Trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành thật khai báo hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số **37/CT-VKSKV9** ngày 16/7/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 9 - Đồng Tháp đã truy tố bị cáo Nguyễn Phương T về tội “Buôn bán hàng cấm”; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 9 - Đồng Tháp giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đồng thời đánh giá tính chất,

mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

- Về tội danh: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 tuyên bố bị cáo Nguyễn Phương T phạm tội “ Buôn bán hàng cấm”.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Phương T với mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu huỷ: 490 bao thuốc lá hiệu Hero, 890 bao thuốc lá hiệu Jet, 290 bao thuốc lá hiệu Scott; 03 bao thức ăn hiệu Long Thăng, 02 bao phân (01 bao Đạm P, 01 bao Đạm Cà Mau); 01 tấm nilon màu xanh là công cụ, phương tiện thực hiện hành vi tội phạm và vật không còn giá trị sử dụng.

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại Iphone 12Pro là công cụ dùng vào việc phạm tội.

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Phương T: 01 thẻ nhớ nhãn hiệu DSS, 02 thẻ nhớ hiệu Sandisk Ultra do không liên quan đến hành vi phạm tội.

+ Trả lại cho ông Lê Quốc N 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận, đối đáp gì.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát Khu vực 9 – Đồng Tháp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, mọi hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Phương T thừa nhận hành vi phạm tội được mô tả trong bản cáo trạng **số 37/CT-VKSKV9**

ngày 16/7/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 9 - Đồng Tháp là đúng với hành vi của bị cáo.

Vào khoảng 08 giờ 50 phút ngày 20/01/2025 tại nhà của bị cáo thuộc ấp A, xã M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp bị cáo Nguyễn Phương T có hành vi tàng trữ 1.670 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu Hero, J1, S để bán lại cho người khác nhằm thu lợi bất chính nhưng chưa kịp tiêu thụ thì bị bắt quả tang. Ngoài ra, trước đó (ngày không nhớ của tháng 01/2025) bị cáo đã bán trái phép 1.310 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu Jet, S, H2 cho nhiều người ở địa phận tỉnh Vĩnh Long, Trà Vinh được số tiền 22.917.000 đồng (đã trả tiền thuốc lá hết 22.917.000 đồng cho một người tên “Chu Hai”).

Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án và đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố.

Với những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử kết luận, hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Phương T đã cấu thành tội “Buôn bán hàng cấm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại điểm b khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định:

“1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 244, 246, 248, 251, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

....

b) Buôn bán thuốc lá điều nhập lậu từ 1.500 bao đến dưới 3.000 bao;”

[3] Xét hành vi của bị cáo Nguyễn Phương T, khi thực hiện tội phạm là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, các bị cáo nhận thức được hành vi mua bán hàng cấm là nguy hiểm cho xã hội và nền kinh tế quốc gia, trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước đối với các loại hàng hóa Nhà nước cấm kinh doanh. Do vậy, đối với bị cáo cần phải áp dụng mức hình phạt thật nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật, đồng thời có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình có hoàn cảnh khó khăn đây là những tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 khi lượng hình cần áp dụng để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn nên việc áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 4 Điều 190 Bộ luật hình sự là không cần thiết.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Không có.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 490 bao thuốc lá hiệu Hero, 890 bao thuốc lá hiệu Jet, 290 bao thuốc lá hiệu Jet; 03 bao thức ăn hiệu Long Thăng, 02 bao phân (01 bao Đạm P, 01 bao Đạm Cà Mau); 01 tấm nilon màu xanh là công cụ, phương tiện thực hiện hành vi tội phạm và vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại Iphone 12Pro là công cụ dùng vào việc phạm tội cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước

- Đối với 01 thẻ nhớ nhãn hiệu DSS, 02 thẻ nhớ hiệu Sandisk Ultra do không liên quan hành vi phạm tội và là tài sản cá nhân của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo

- Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 do không liên quan hành vi phạm tội và là tài sản cá nhân của ông Lê Quốc N nên cần trả lại cho ông N.

[9] Về án phí: Căn cứ quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Phương T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[10] Đối với người bán trái phép thuốc lá lậu mà bị cáo T gọi là “Chú H1” hiện chưa xác minh làm rõ được là ai; đồng thời Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ đã có văn bản tra cứu các số điện thoại có liên quan nhưng chưa có kết quả. Đối với người trực tiếp vận chuyển giao thuốc lá lậu cho T cũng chưa làm rõ được là ai. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ tiếp tục điều tra, khi nào có căn cứ sẽ điều tra làm rõ sau.

[11] Đối với những người mua trái phép thuốc lá lậu tại Vĩnh Long, Trà Vinh hiện cũng chưa xác định được cụ thể là ai, do đó khi nào xác minh là rõ được sẽ xử lý trong vụ án khác.

[12] Đối với Lê Quốc N (là chồng của T) không tham gia buôn bán trái phép thuốc lá điều nhập lậu nên không xem xét xử lý hình sự là có căn cứ.

[13] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 9 - Đồng Tháp về tội danh, điều luật truy tố và các vấn đề khác là có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phương T phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.
2. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phương T 01 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.
3. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 490 (bốn trăm chín mươi) bao thuốc lá hiệu Hero, 890 (tám trăm chín mươi) bao thuốc lá hiệu Jet và 290 (hai trăm chín mươi) bao thuốc lá hiệu Scott ; 03 (ba) bao thức ăn hiệu Long Thăng (02 (hai) bao phân đạm P, 01 (một) bao phân đạm Cà Mau); 01 (một) tấm nilon màu xanh.

- Tịch thu ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại Iphone 12Pro, số mst MGKJ3LL/A, số Seri DNPFFEPR0D82.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Phương T 01 thẻ nhớ nhãn hiệu DSS dung lượng 64GB, 02 thẻ nhớ hiệu Sandisk Ultra dung lượng 64GB

- Trả lại cho ông Lê Quốc N 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone 11, số máy MHDC3VN/A, số Seri FFWJ980TN736.

Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra (PC03) Công an tỉnh Đ với Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 9 – Đồng Tháp

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Bị cáo Nguyễn Phương T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự

có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND Khu vực 9;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Đồng Tháp;
- CQTHAHS Công an tỉnh Đồng Tháp;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VPTA & hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thị Kim Hoa